

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP.BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **293/2023/HS-ST**
Ngày 25/9/2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Thống và bà Nguyễn Thị Tạc.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Sim - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên toà: Ông Y Khang Êban - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 284/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 303/2023/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Châu Thanh T** (Tên gọi khác: T). Sinh ngày 30 tháng 5 năm 1999; tại tỉnh Đắk Lắk.

Nơi đăng ký thường trú: Số A N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: 06/12; con ông Châu Văn T1, sinh năm 1970 và con bà Đặng Thị Thu T2, sinh năm 1976; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Hoài T3, sinh năm 1999, chưa có con

Tiền án, tiền sự: Không;

(Theo Bản án số 178/2021/HSST ngày 15/6/2021, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt 01 năm tù theo giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 271/GCN ngày 30/4/2022 của trại giam Đ1 - Cục C1).

Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (*Có mặt*).

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn T4** (Tên gọi khác: Trường N). Sinh ngày 02 tháng 01 năm 1996; tại tỉnh Bình Định;.

Nơi đăng ký thường trú: Số 40B Trần Quý C (Liên gia 19, buôn K), phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 06/12; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm 1968 và con bà Trần Thị Thanh B, sinh năm 1975; bị cáo có vợ là Lê Minh P (đã ly hôn), và có 02 con sinh năm 2013 và sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại Bản án số 436/2014/HSPT, ngày 12 tháng 11 năm 2014 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 03 tháng tù giam, về tội “*Bắt, giữ người trái pháp luật*”.

Tại Bản án số 146/2020/HSPT, ngày 01 tháng 7 năm 2020 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 01 năm tù giam, về tội “*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*” của hành vi thực hiện ngày 30/6/2019; Ngày 13/11/2020 chấp hành xong hình phạt tù.

(Theo Bản án số 178/2021/HSST ngày 15/6/2021, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, bị cáo đã chấp hành xong 01 năm tù theo giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 57/GCN ngày 13/11/2021 của cơ quan thi hành án hình sự, Công an tỉnh Đ).

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay (*Có mặt*).

3. Họ và tên: **Hồ Văn Anh T5** (Tên gọi khác: Tuấn T6). Sinh ngày 02 tháng 8 năm 1998; tại tỉnh Đắk Lắk;.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở trước khi phạm tội: Liên gia 10, tổ dân phố H, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; con ông Hồ Văn M, sinh năm 1970 và con bà Nguyễn Thị Bích T7, sinh năm 1970; bị cáo chưa có vợ, con

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

Tại Bản án số 166/2016/HSPT, ngày 15 tháng 6 năm 2016 bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù giam, về tội “*Cố ý gây thương tích*”, đã chấp hành xong.

Tại Bản án số 367/2022/HSST, ngày 30 tháng 12 năm 2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xử phạt 08 năm 03 tháng tù giam, về tội “*Cướp tài sản và bắt giữ người trái pháp luật*”.

(Theo Bản án số 178/2021/HSST ngày 15/6/2021, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, bị cáo đã chấp hành thời gian cải tạo không giam giữ từ ngày 23/7/2021 đến ngày 17/8/2021 tại UBND phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk).

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Trại giam Đ2 – Bộ C2 (*Có mặt*).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Đặng Trung K - Sinh năm 1980. Địa chỉ: Số A L, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

+ Ông Nguyễn Văn G - Sinh năm 1985. Địa chỉ: Số D N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

+ Ông Nguyễn Minh T8, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số E A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

+ Ông Nguyễn Sơn H, sinh năm 1988. Địa chỉ: Hẻm C N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

+ Ông Nguyễn Đức P1, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

+ Ông Nguyễn Thành L, sinh năm 1994. Địa chỉ: Số I Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

+ Ông Huỳnh Dương B1 - sinh năm 1991. Địa chỉ: Số A A, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

+ Ông Nguyễn Thế H1 - sinh năm 1997. Địa chỉ: Số B B, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk;

(Điều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10^h30' ngày 14 tháng 9 năm 2019, Nguyễn Đức P1 và Hồ Văn Anh T5 đang ngồi chơi tại Quảng trường 10/3, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì T5 xảy ra mâu thuẫn, đánh nhau với một nam thanh niên (Chưa xác định được lai lịch). Sau đó, T5 và P1 bỏ đi về nhà.

Đến khoảng 13^h30' cùng ngày, có một người nam giới (Chưa xác định được lai lịch) gọi điện thoại cho T5 hỏi lý do đánh em của người này và thách thức hẹn hai bên đánh nhau tại đường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, thì T5

đồng ý. T5 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Yaz, màu sơn xanh cùng P1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Yaz, màu sơn đen (Đều chưa xác định được đặc điểm, biển số) đi đến điểm hẹn. Khi đi trên đường T thì T5 và P1 gặp Huỳnh Dương B1 nên T5 nhờ B1 đứng ra giải quyết mâu thuẫn, đánh nhau thì B1 đồng ý. B1 điều khiển xe Mô tô nhãn hiệu Honda Sh Mode biển kiểm soát 47B2 – 269.88 đi đến điểm hẹn cùng T5 và P1. Khi đến ngã ba đường T giao với đường hẻm bê tông bên hông Trung tâm hoạt động thanh thiếu niên tỉnh Đ thì T5, P1, B1 dừng lại đứng nói chuyện, chờ nhóm bên kia đến để đánh nhau. Sau đó, P1 sử dụng chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 gắn sim thuê bao số 0919.373.647, màu vàng gọi rủ Châu Thanh T, Nguyễn Thành L, Tạ Hồng Q; còn T5 sử dụng chiếc điện thoại Iphone 6 Plus gắn sim thuê bao số 0947.987.777, màu vàng gọi điện thoại rủ Nguyễn Thế H1 đến giúp đánh nhau thì tất cả đều đồng ý. T điều khiển xe Mô tô nhãn hiệu Wary, màu sơn nâu, biển kiểm soát 47P7 – 2463 đến nhà Nguyễn Văn T4 và rủ T4 đi đánh nhau thì T4 đồng ý đi cùng T đến điểm hẹn gặp T5 cùng đồng bọn.

Đến khoảng 15^h30' cùng ngày, L đi bộ, Q đi xe taxi (Chưa xác định được hãng, tài xế, biển số xe), H1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu H2 (Chưa xác định được đặc điểm, biển số), lần lượt đến gặp T5 cùng đồng bọn để tham gia đánh nhau. Tại đây, sợ nhóm kia có hung khí nên T5 nói đồng bọn đi lấy dao, rửa để phòng khi đánh nhau thì Q điều khiển xe mô tô của P1 chở T đi đến nơi L cất giấu dao, rửa tại bụi cỏ bên đường hẻm vào nhà L để lấy dao, rửa. Khoảng 15 phút sau, Q chở T quay lại, cầm theo 01 con dao và khoảng 05 đến 06 cây rửa, dài khoảng 01 mét, có cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại, để ở mương nước ven đường T, phòng khi xảy ra đánh nhau thì mỗi người tự chọn cho mình một cây dao, rửa để đánh nhau. Khoảng 16^h00' cùng ngày, sau khi nhận được tố giác về tội phạm từ quần chúng nhân dân cung cấp, các đồng chí Đặng Trung K, Nguyễn Văn G, Nguyễn Minh T8 đều là cán bộ Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đi kiểm tra vụ việc, khi đến ngã ba đường hẻm bê tông giao với đường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (lúc này đồng chí Gia mặc sắc phục Công an nhân dân còn các đồng chí K và T8 mặc thường phục) thì thấy nhóm của T5 tụ tập tại đây. Các đồng chí K, G yêu cầu kiểm tra giấy tờ tùy thân nhưng T5 cùng đồng bọn không chấp hành. Lúc này, T, B1, P1, T5 và H1 chạy vào phía trong đường hẻm bê tông để lấy xe mô tô tẩu thoát thì các đồng chí K, G, T8 chạy bộ đuổi theo, giữ được B1. Nghi ngờ trong người B1 có cất giấu hung khí nên đồng chí K, G không ché, đề giữ B1 xuống nền đường, dùng còng số 8 khóa tay lại. Lợi dụng lúc này, T5 và P1 lấy được xe mô tô bỏ chạy đến đầu đường hẻm thì dừng lại, H1 lấy được xe mô tô của mình bỏ chạy thoát, còn xe mô tô 47P7 – 2463 của T không nổ máy được nên T bỏ xe lại và chạy bộ lên đầu đường hẻm bê tông. Khi nhìn thấy B1 bị đồng chí K, G không ché thì T hét

to “Anh B1 bị bắt rồi, cứu anh B1, cứu anh B1” nhằm mục đích lôi kéo, kích động đồng bọn giải vây cho B1, rồi T cầm theo 02 cây rựa đưa cho T5 một cây rựa, T4 cầm mũ bảo hiểm, cùng nhau xông về phía các đồng chí K, G, T8 đang không chế B1, vừa chạy vừa hét to “Thả B1 ra, thả B1 ra”. Khi T5, T chạy đến cách các đồng chí K, T8, G khoảng 01 mét thì T, T5 cầm rựa dơ lên cao chém về phía các đồng chí K, G để giải thoát cho B1, T4 cầm nón bảo hiểm xông về phía các đồng chí K, G còn Q cầm rựa chạy theo đứng ở ngay phía sau hỗ trợ, giúp sức cho T, T4 và T5. Lúc này, đồng chí T8 sử dụng bình xịt hơi cay xịt về phía T5, T, T4 để ngăn cản nhưng T, T5 tiếp tục cầm rựa dơ lên cao xông về phía các đồng chí K, T8, G còn T4 dùng nón bảo hiểm ném về phía các đồng chí K, G, T8 nhưng không trúng ai. Thấy thái độ hung hăng, mạnh động của T5 cùng đồng bọn nên các đồng chí K, G, T8 thả B1 ra và chạy vào nhà dân. Lúc này, T cùng T4 chạy lên đầu hẻm Trần Quý C thì thấy P1 vừa đề nổ máy xe rồi cả hai lên xe mô tô của P1; Q điều khiển xe mô tô chở L còn T5 lên xe mô tô của người khác (không rõ nhân thân, lai lịch) cùng nhau chạy về hướng đường Y về trung tâm thành phố B.

Sau khi quay về trụ sở công phường các đồng chí K, G, T8 đã báo cáo toàn bộ sự việc lên cấp trên để giải quyết theo quy định pháp luật.

Cáo trạng số 283/CT-VKSTP-BMT, ngày 30 tháng 8 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Châu Thanh T về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 330 Bộ luật Hình sự (BLHS); Bị cáo Nguyễn Văn T4, Hồ Văn Anh T5 về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng với diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát đã truy tố;

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, đồng thời đề cập các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, đề nghị:

Tuyên bố: Các bị cáo Châu Thanh Thiên p, Nguyễn Văn T4, Hồ Văn Anh T5 phạm tội “Chống người thi hành công vụ”.

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Châu Thanh T mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T4 mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Hồ Văn Anh T5 mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao, phần lưỡi dao bằng kim loại, kích thước (38 x 5,5) cm, mũi nhọn, phần cán dao bằng gỗ, tròn, dài 13cm; 01 (một) thanh kiếm tự chế, có vỏ bọc bằng gỗ dài 72cm, màu đen, phần lưỡi dao bằng kim loại, kích thước (72 x 04) cm, phần cán dao bằng gỗ, màu đen, dài 27cm.

Các bị cáo không tranh luận gì thêm và nói lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì và khiếu nại về hành vi của những người tiến hành tố tụng, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra những người này đều đã có lời khai, nội dung vụ án đã được làm rõ nên việc xét xử vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 là phù hợp.

[2] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, nên vào ngày 14 tháng 9 năm 2019, tại phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, trong lúc các đồng chí Đặng Trung K, Nguyễn Văn G, Nguyễn Minh T8 là cán bộ Công an phường T, thành phố B đang không chế đối tượng Huỳnh Dương B1 để làm rõ vụ việc tụ tập đánh nhau, thì bị Hồ Văn Anh T5, Châu Thanh T, Nguyễn Văn T4 và Tạ Hồng Q dùng hung khí là rựa, nón bảo hiểm xông vào đánh, chém nhằm cản trở các đồng chí K, G, T8 thực hiện công vụ. Hành vi của các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố Châu Thanh T về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 330 BLHS; Bị cáo Nguyễn Văn T4, Hồ Văn Anh T5 về tội “*Chống người thi hành công vụ*” theo quy định tại khoản 1 Điều 330 BLHS là có căn cứ pháp luật.

Khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 330 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực

hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

.....

c) Xúi giục, lôi kéo, kích động người khác phạm tội”.

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý hành chính của Nhà nước, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra.

Trong vụ án này các bị cáo đều cùng thực hiện hành vi phạm tội nhưng vai trò và nhân thân các bị cáo khác nhau nên cần phân tích đánh giá để áp dụng mức hình phạt phù hợp. Như bị cáo T là người hô hào và đưa cho bị cáo T5 01 cây rựa tấn công các đồng chí Công an và cùng lúc T4 nghe thấy T nói “...cứu anh B1...” nên cùng quay lại giải vây cho B1. Vì vậy, hành vi của T là xúi giục, lôi kéo, kích động người khác phạm tội quy định tại điểm c khoản 2 Điều 330 BLHS, để áp dụng mức hình phạt cho bị cáo cao hơn các bị cáo khác. Trong vụ án này các bị cáo T4 và T5 cùng tham gia tích cực hỗ trợ bị cáo T và đồng bọn chống đối lại các đồng chí Công an đang làm nhiệm vụ nên cần áp dụng mức hình phạt cho bị cáo tương đương nhau là phù hợp.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) con dao, phần lưỡi dao bằng kim loại, kích thước (38 x 5,5) cm, mũi nhọn, phần cán dao bằng gỗ, tròn, dài 13cm; 01 (một) thanh kiếm tự chế, có vỏ bọc bằng gỗ dài 72cm, màu đen, phần lưỡi dao bằng kim loại, kích thước (72 x 04) cm, phần cán dao bằng gỗ, màu đen, dài 27cm.

- Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả 01 chiếc còng số 8 bằng kim loại, màu trắng cho Công an phường T, thành phố B.

- Đối với 01 mũ bảo hiểm của bị cáo T4; 01 điện thoại Nokia 1280 của T. Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Yaz, màu sơn đen (Chưa xác định đặc điểm, biển số, mua chưa sang tên) tháng 12 năm 2019 P1 đã bán cho người không rõ lai

lịch và 01 điện thoại Iphone 7, màu vàng. Nguyễn Thế H1 mượn xe mô tô của bạn tên L1 (không xác định lai lịch) ngoài xã hội đi đánh nhau sau đó đã trả lại và điện thoại Iphone 6, màu trắng. 02 chiếc điện Nokia, màu đen của Nguyễn Thành L và của Tạ Hồng Q. Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Yaz, màu sơn xanh (Chưa xác định đặc điểm, biển số) T5 mua vào năm 2019 không làm thủ tục sang tên, đến khoảng tháng 10 năm 2019 T5 đã bán cho người khác (đều không rõ lai lịch) và điện thoại Iphone 6 plus, màu vàng. Tất cả các vật chứng nêu trên các bị cáo và người liên quan sử dụng để liên lạc và đi đến điểm hẹn để đánh nhau đã bị vứt bỏ, bán cho người khác đến nay Cơ quan điều tra chưa xác định được để tạm giữ nên tách ra khỏi vụ án tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

- Đối với chiếc xe Mô tô nhãn hiệu Honda Sh Mode, biển số 47B2- 269.88, Huỳnh Dương B1 sử dụng đi đến điểm hẹn để đánh nhau. B1 khai, mượn chiếc xe mô tô này của một người tên T9 (Chưa xác định lai lịch). Sau đó, B1 đã trả lại chiếc xe mô tô này cho T9. Kết quả xác minh thể hiện đây là xe của anh Nguyễn Sơn H, sinh năm: 1988, nơi cư trú: hẻm C N, phường T, thành phố B. Chiếc xe này anh H mua mới vào năm 2017 và đứng tên đăng ký tại Phòng C3 Công an tỉnh Đ. Quá trình sử dụng, anh H có cho một người đàn ông tên T9 (Chưa xác định lai lịch) mượn chiếc xe mô tô này và đã được T9 trả lại xe, việc B1 sử dụng chiếc xe mô tô này làm phương tiện đi đến điểm hẹn để đánh nhau thì anh H không biết. Cơ quan điều tra chưa xác định được để tạm giữ nên tách ra khỏi vụ án tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

- Đối với chiếc xe Mô tô nhãn hiệu WARY, biển số 47P7- 2463, số khung: RNDDCG0ND91X00729, số máy: VDGSZ150FMG-WR000729 của bị cáo Châu Thanh T. T khai, mua chiếc xe mô tô này vào tháng 3 năm 2019 của một người nam giới (Chưa xác định lai lịch), sử dụng làm phương tiện đi lại. Ngày 14 tháng 9 năm 2019, T sử dụng chiếc xe mô tô này làm phương tiện đi đánh nhau, bỏ lại hiện trường. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng chưa làm việc được với người đứng tên đăng ký xe là Phạm Văn Đ, cư trú tại: 2 N, phường T, thành phố B nên tách ra khỏi vụ án tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

[5] Nội dung khác:

- Đối với Tạ Hồng Q quá trình truy tố vụ án đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 30/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định tách hành vi và tạm đình chỉ vụ án đối với bị can Tạ Hồng Q, đồng thời yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B ra Quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ quyết định truy tố, xử lý sau là phù hợp.

- Đối với hành vi chuẩn bị hung khí là dao, rựa để đánh nhau của Hồ Văn Anh T5, Nguyễn Đức P1, Huỳnh Dương B1, Nguyễn Thế H1, Nguyễn Thành L, Tạ Hồng Q, Châu Thanh T và Nguyễn Văn T4. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nhóm các đối tượng hẹn đánh nhau với nhóm của Châu Thanh T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định tách hành vi của các đối tượng trên ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật là phù hợp.

- Đối với hành vi của Nguyễn Đức P1 khi Châu Thanh T, Nguyễn Văn T4, Hồ Văn Anh T5 và Tạ Hồng Q tham gia chống lại lực lượng Công an phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk thì P1 đứng ở đầu hẻm T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đề nổ nhiều lần xe mô tô nhưng không nổ máy; đồng thời không tham gia chống lại lực lượng Công an phường T. Khi vừa đề nổ máy thì T và T4 chạy đến rồi P1 điều khiển xe mô tô bỏ đi. Trước, trong và sau khi phạm tội thì giữa P1, T4 và T không có sự thỏa thuận, bàn bạc với nhau về việc P1 đứng chờ để chờ T và T4 tẩu thoát. Nên, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với P1 là phù hợp.

[6] Về phần dân sự: Không.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Châu Thanh T (T), Nguyễn Văn T4 (T), Hồ Văn Anh T5 (T) phạm tội “*Chống người thi hành công vụ*”.

2. Về luật áp dụng và hình phạt:

+ Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Châu Thanh T (Thiên Mậu) 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày chấp hành án, khấu trừ thời gian đã chấp hành xong 01 năm tù theo giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 271/GCN ngày 30/4/2022 của trại giam Đ1 - Cục C1.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T4 (Trường Nhóc) 01 (một) năm tù**. Khấu trừ thời gian đã chấp hành xong 01 năm tù theo giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 57/GCN ngày 13/11/2021 của cơ quan thi hành hình sự, Công an tỉnh Đ.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo **Hồ Văn Anh T5 (T) 09 (chín) tháng tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày chấp hành án, khấu trừ thời gian bắt tạm giữ, tạm giam từ

ngày 18/01/2021 đến ngày 27/4/2021 và thời gian cải tạo không giam giữ từ ngày 23/7/2021 đến ngày 16/8/2021.

Áp dụng Điều 56 BLHS, tổng hợp với hình phạt 08 năm 03 tháng tù của Bản án số 367/2022/HS-ST ngày 30/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, bị cáo phải chấp hành chung là **09 (chín) năm tù**, khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/8/2021 đến ngày 24/11/2022 của Bản án 367/2022/HS-ST ngày 30/12/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao, phần lưỡi dao bằng kim loại, kích thước (38 x 5,5) cm, mũi nhọn, phần cán dao bằng gỗ, tròn, dài 13cm; 01 (một) thanh kiếm tự chế, có vỏ bọc bằng gỗ dài 72cm, màu đen, phần lưỡi dao bằng kim loại, kích thước (72 x 04) cm, phần cán dao bằng gỗ, màu đen, dài 27cm *(đã được Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn ma Thuột tiêu hủy theo theo biên bản xác minh ngày 25/9/2023).*

4 Nội dung khác:

- Đối với Tạ Hồng Q quá trình truy tố vụ án đã bỏ trốn khỏi nơi cư trú. Ngày 30/8/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định tách hành vi và tạm đình chỉ vụ án đối với bị can Tạ Hồng Q, đồng thời yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B ra Quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ quyết định truy tố, xử lý sau theo quy định.

- Đối với hành vi chuẩn bị hung khí là dao rựa để đánh nhau của Hồ Văn Anh T5, Nguyễn Đức P1, Huỳnh Dương B1, Nguyễn Thế H1, Nguyễn Thành L, Tạ Hồng Q, Châu Thanh T và Nguyễn Văn T4. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nhóm các đối tượng hẹn đánh nhau với nhóm của bị cáo Châu Thanh T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra ra Quyết định tách hành vi của các đối tượng trên ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý theo quy định pháp luật.

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo Châu Thanh T, Nguyễn Văn T4 và Hồ Văn Anh T5 phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm *(Các bị cáo đã nộp xong tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn ma Thuột theo biên bản xác minh ngày 25/9/2023).*

Án xử sơ thẩm các bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan

vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT Công tp. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở tư pháp;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NGUYỄN THỊ HỒNG THANH